|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI CÁC TRƯỜNG CHUYÊN**  **VÙNG DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ**  **LẦN THỨ XIV**  **TRƯỜNG PT VÙNG CAO VIỆT BẮC**  ***(****Đề thi gồm 2 câu trong 01 trang)* | **ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 11**  **NĂM 2023**  **Thời gian làm bài: 180 phút** |

**ĐỀ THI ĐỀ XUẤT**

**Câu 1 (8,0 điểm)**

*“ Có phải con người cần sống tốt trước khi sống sướng ?”*

**Câu 2 (12,0 điểm)**

Nhà thơ Chế Lan Viên viết:

*“ Hương bay ở chỗ vắng trầm*

*Thơ vang ở chỗ bặt câm ngôn từ”*

Bằng trải nghiệm thơ ca, anh/chị hãy bàn luận về quan niệm thơ ca nói trên.

……………………..HẾT …………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ THI ĐỀ XUẤT THI HSG CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐBBB LẦN THỨ XIV**

Môn Ngữ văn lớp 11

( HƯỚNG DẪN CÓ 03 TRANG)

**\* Câu 1 (8,0 điểm):**

**Học sinh có thể làm theo nhiều cách khác nhau. Tuy nhiên cần đảm bảo những yêu cầu cơ bản sau:**

**I. Yêu cầu về kĩ năng:**

- Thí sinh biết cách làm bài nghị luận xã hội .

- Có sự hiểu biết sâu sắc về kiến thức xã hội và biết cách vận dụng kiến thức xã hội vào bài văn một cách hợp lý.

- Bài viết có bố cục rõ ràng, lập luận và dẫn chứng thuyết phục; diễn đạt mạch lạc.

- Khuyến khích những bài viết sáng tạo.

**II. Yêu cầu về kiến thức:**

Thí sinh có thể bộc lộ quan điểm của bản thân theo những cách khác nhau nhưng cần chân thành, hợp lí và thuyết phục. Về cơ bản, cần đạt được một số ý chính sau:

1. ***Giải thích vấn đề***

* “ sống tốt” : sống có ích, sống theo đạo lí vươn tới những giá trị chân chính
* “ sống sướng “ : sống hưởng thụ, sống cho mình, thỏa mãn những mong muốn của bản thân.

Lời hỏi mang sắc thái của lời yêu cầu, đề nghị với con người về lối sống: mỗi con người cần biết sống thiện, sống có ích vì cộng đồng, mọi người.

1. ***Bàn luận, chứng minh:***

Thực tế con người chưa sống tốt:

Trong guồng quay của cuộc sống, con người dễ chạy theo giá trị vật chất nhất thời, có thể vì lợi ích trước mắt nên chưa sống tốt với nhau, cách hành xử chưa đúng …

\**Bởi thế, trong bất cứ thời đại nào, con người cũng cần sống tốt trước khi sống sướng*

Vì:

+ Sống tốt là lối sống tích cực, vun đắp những giá trị thiện lành, sống không vì bản thân, biết sống vì người khác. Sống nhân ái, yêu thương, sẻ chia, nghĩa tình để cuộc đời nở hoa.

+ Vượt lên cái tôi ích kỉ, bao dung quan tâm mọi người , sống có trách nhiệm, biết hi sinh, cống hiến, khi ấy sẽ tìm thấy sự thanh thản trong tâm hồn, không bị những cám dỗ nhất thời mua chuộc.

\* Nếu con người chỉ biết sống sướng trước khi sống tốt thì sẽ ra sao?

Đã là con người, trong sâu thẳm ai chẳng muốn sống sướng, sống an nhàn, đầy đủ, thỏa mãn mọi mong muốn. Nhưng nếu sống sướng trước khi sống tốt thì con người sẽ rơi vào lối sống hưởng thụ, vì mình, thỏa mãn ham muốn , sở thích của bản thân…lối sống ấy dễ đẩy con người tới bờ vực của tham lam, ích kỉ, giả dối, tàn nhẫn…

1. ***Nêu ý nghĩa của vấn đề***

Con người cần sống tốt trước khi sống sướng. Đó là lời cảnh tỉnh, nhắc nhở để mỗi người tự rèn giũa bản thân, không đi lệch các gía trị

**Biểu điểm:**

*- Điểm 7- 8:* Viết đúng kiểu bài nghị luận xã hội; trình bày vấn đề một cách sâu sắc, thuyết phục; văn phong chuẩn xác, biểu cảm; có thể mắc một vài lỗi nhỏ về chính tả và dùng từ.

*- Điểm 5- 6:* Viết đúng kiểu bài nghị luận xã hội; trình bày vấn đề cơ bản rõ ràng nhưng chưa thật sâu sắc; mắc một số lỗi nhỏ về diễn đạt và chính tả.

*- Điểm 3- 4:* Trình bày được khoảng một nửa yêu cầu về kiến thức; còn mắc lỗi về diễn đạt và chính tả.

*- Điểm 1- 2:* Bài viết tỏ ra chưa hiểu rõ vấn đề, lúng túng trong cách giải quyết, mắc nhiều lỗi diễn đạt và chính tả .

*- Điểm 0:* Bài viết lạc đề, hiểu sai vấn đề hoặc không viết gì.

**\*Câu 2 (12,0 điểm)**

**I .Yêu cầu về kĩ năng**

* Hiểu đúng yêu cầu của đề bài, biết cách làm bài nghị luận văn học, bố cục chặt chẽ, diễn đạt trong sáng, có cảm xúc, có hình ảnh; dẫn chứng chọn lọc, không mắc lỗi dùng từ, diễn đạt và ngữ pháp.
* Biết vận dụng các thao tác nghị luận, giải thích, phân tích, chứng minh, so sánh thuần thục. Biết lựa chọn, phân tích nhân vật tiêu biểu làm rõ yêu cầu của đề
* Biết cách đưa kiến thức lí luận văn học hợp lý.

**II. Yêu cầu về nội dung**

Thí sinh có thể trình bày theo nhiều cách khác nhau nhưng phải đảm bảo những ý cơ bản sau:

1. **Giải thích :**

-”vắng trầm”: chỗ ít mùi hương hương mới đọng lại.

- “ thơ vang”: sức vang ngân của tứ thơ, tư tưởng, tình cảm, chất thơ

- “ bặt câm ngôn từ”: chỗ trống, khoảng trống của ngôn từ

Chế Lan Viên đã diễn giải về sức gợi của thơ qua cấu trúc so sánh: ở nơi ít mùi hương hương bay xa đọng lại lâu. Cũng như thơ, thơ để lại thông điệp, chiều sâu ý nghĩa tư tưởng ở khoảng lặng, khoảng trống của ngôn từ. Chiều sâu tư tưởng trong thơ có sức tác động mạnh mẽ đến tâm hồn bạn đọc tạo chiều sâu về nhận thức.

**2. Bình luận**

Đây là một quan niệm đúng đắn về thơ của Chế Lan Viên khẳng định sức gợi của thơ ở chỗ “ bặt câm ngôn từ”

vì:

+ Thơ thường nói bằng những biểu tượng, thơ là sự dồn nén cao độ bằng biểu tượng. Cảm xúc và tư tưởng trong thơ hòa quyện bằng biểu tượng. Thơ nói bằng những ẩn dụ thể hiện chiều sâu tư tưởng, tình cảm.

+ Ngôn ngữ thơ mang đặc trưng riêng: tính hàm súc rất cao, ý tại ngôn ngoại, thơ không nói ở chỗ viết ra mà sức gợi của thơ là ở chỗ im lặng, chỗ trống, khoảng trống. Nói như Tố Hữu “ Thơ là cái đó, sự im lặng của các từ”

+ Sức mạnh của thơ ở ngôn ngữ thơ dồn nén, đó là sức hấp dẫn lâu bền của thơ.

**3. Chứng minh:**

- Thí sinh chọn và phân tích xoáy vào khoảng trống ngôn từ, sức âm vang của thơ từ những câu chữ mang vẻ đẹp hàm súc, giàu biểu tượng, sức ám ảnh…

**4. Mở rộng:**

Sức vang của tư tưởng, cảm xúc, thông điệp của thơ không chỉ được gợi lên từ khoảng trống ngôn từ, mà còn ở cách ngắt nhịp, cách sử dụng biện pháp tu từ, giọng điệu, bút pháp nghệ thuật….

**5. Bài học cho người sáng tác và người tiếp nhận.**

Ý kiến đã khái quát được bản chất sâu thẳm của thơ. Qua đó, đặt ra yêu cầu với người sáng tác và tiếp nhận:

- Với nhà thơ: tài năng của người sáng tác thể hiện ở cách xử lí ngôn ngữ, hình ảnh. Ngôn ngữ chỉ có sức nặng khi chuyển tải tình cảm, ý nghĩa tư tưởng nhân văn sâu sắc.

- Với bạn đọc: ý kiến là một gợi ý nhận diện, đánh giá tác phẩm thơ. Người đọc khi đọc thơ cần nhận ra cái hay, cái đẹp của thơ từ ngôn ngữ mang vẻ đẹp hàm súc, tinh luyện, giàu hình ảnh. Người đọc cần sự tri âm, đón nhận thơ bằng sự rung cảm của tâm hồn .

**\* Cách cho điểm:**

*- Điểm 11 - 12*: Bài viết đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trên, sâu sắc, độc đáo; diễn đạt lưu loát, câu văn giàu hình ảnh, cảm xúc; có thể mắc một vài lỗi nhỏ về chính tả và dùng từ.

*- Điểm 9 - 10*: Bài viết có nội dung tương đối đầy đủ (có thể còn thiếu một vài ý nhỏ); bố cục rõ ràng; diễn đạt trôi chảy; câu văn có hình ảnh, cảm xúc. Mắc một số lỗi nhỏ về chính tả, dùng từ, viết câu.

*- Điểm 7 - 8*: bài viết đáp ứng khoảng 2/3 nội dung cơ bản của đáp án. Văn có thể chưa hay nhưng rõ ý. Mắc một số lỗi chính tả, dùng từ, viết câu.

*- Điểm 5 - 6*: Bài viết đáp ứng khoảng ½ nội dung cơ bản của đáp án. Mắc nhiều lỗi hành văn, chính tả.

*- Điểm 3 - 4:* Hiểu và trình bày vấn đề còn sơ sài; kết cấu không rõ ràng; còn mắc nhiều lỗi diễn đạt.

*- Điểm 1 - 2*: Không hiểu đề, không có kĩ năng nghị luận, mắc quá nhiều lỗi diễn đạt.

*- Điểm 0*: Lạc đề hoàn toàn hoặc không viết gì

Người ra đề

Vương Thị Vân Anh

SĐT: 0365788696